SỞ GDĐT KON TUM **TRƯỜNG THPT DUY TÂN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33a/KH-THPTDT	*Kon Tum, ngày 10 tháng 10 năm 2022*

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng năm học 2022-2023

Căn cứ Công văn số 1952/SGDĐT-QLCLGDCN ngày 30/9/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn nhiệm vụ quản lý chất lượng năm học 2022-2023;

Căn cứ Kế hoạch công tác năm học 2022-2023 của Trường THPT Duy Tân.

Trường THPT Duy Tân xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ quản lí chất lượng năm học 2022-2023 với những nội dung như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Tình hình đội ngũ và quy mô trường lớp

1.1. Về đội ngũ

- Số lượng:

Năm học 2022-2023, nhà trường có 80 cán bộ, giáo viên, nhân viên, cụ thể như sau:

+ Ban Lãnh đạo: 03 người;

+ Tổ Văn phòng: 08 (Kế toán: 01, Thiết bị: 02, Thư viện: 01, Y tế: 01, Văn thư: 01, Bảo vệ: 02)

+ 08 tổ chuyên môn: Tổ Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh-CN, Ngữ văn, Lịch Sử - Địa lí - GDCD, Tiếng Anh và Tin học – TD - GDQPAN.

Số lượng giáo viên cụ thể của từng môn như sau:

Môn	Toán	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Tin học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí
Số lượng	12	11	7	5	4	7	3	4

Môn	Tiếng Anh	GDCD	Công nghệ	Thể dục	GDQPAN
Số lượng	7	2	3	3	1

- Chất lượng đội ngũ:

+ Phần lớn giáo viên nhiệt tình, có năng lực sư phạm, có kiến thức chuyên môn, có khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy và giáo dục học sinh.

+ Xếp loại Chuẩn nghề nghiệp: Tốt: 18 (24,3%); Khá: 54 (73%); Đạt: 02 (2,7%)

+ Giáo viên dạy giỏi: Cấp Tỉnh: 27 (36,5%; CBQL: 03), Cấp Trường: 18 (24,3%); Thạc sĩ: 19 (23,2%; CBQL: 03).

+ Nhà trường có đầy đủ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; đội ngũ này có phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp, năng lực để thực hiện tốt việc giảng dạy và giáo

dục cho học sinh trong năm học.

1.2. Về học sinh

Năm học 2022–2023, toàn trường có có 1151 học sinh được biên chế thành 30 lớp, trong đó Khối 10: 9 lớp; Khối 11: 10 lớp; Khối 12: 11 lớp. Tổng số học sinh DTTS là 59 (chiếm tỷ lệ 5,1%).

1.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Trường hiện có 28 phòng học cho 30 lớp hiện đang theo học (09 lớp 10; 10 lớp 11 và 11 lớp 12), thiếu 02 phòng học, chưa đảm bảo điều kiện thực hiện dạy học 2 buổi/ngày.

- Nhà trường hiện có 02 phòng học Tin học; 01 phòng đa năng dùng để dạy học Tiếng Anh, tuy nhiên không sử dụng được, do máy móc sau thời gian dài sử dụng đã hỏng rất nhiều; chưa có phòng thí nghiệm, thực hành các môn Vật lí, Hóa học, Sinh học, Công nghệ; có 01 sân chơi, bãi tập dùng để dạy Thể dục, GDQPAN, tuy nhiên còn chật hẹp so với quy mô trường lớp.

2. Điểm mạnh

- Ban Lãnh đạo trẻ, năng động, ứng xử phù hợp tạo được sự đồng thuận của các thành viên trong nhà trường. Có phong cách lãnh đạo dân chủ, biết lắng nghe, chọn lọc và phân tích các nguồn thông tin để có những quyết định hợp lý trong giải quyết công việc và tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, ham học hỏi, mong muốn nhà trường phát triển; cán bộ quản lý và giáo viên của trường đều có trình độ đạt chuẩn hoặc trên chuẩn.

- Đa số học sinh được đánh giá là năng động, thích tham gia các hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm; có đạo đức, tác phong tốt; lễ phép và biết kính trọng thầy cô.

- Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường phát huy được hiệu quả, quan tâm đến giáo dục học sinh; đủ năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục đáp ứng với CTGDPT 2018.

3. Điểm yếu

- Một bộ phận giáo viên năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới.

- Nhân sự của Nhà trường có nhiều thay đổi (*chuyển đi, chuyển đến*) ảnh hưởng đến đến hiệu quả công việc cũng như việc phân công, phân nhiệm trong Nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên thừa, thiếu cục bộ, tỷ lệ giáo viên/ lớp vẫn chưa thực sự cân đối; chính sách cho giáo viên chưa tạo được động lực cho giáo viên gắn bó với nghề.

- Học sinh tuyển vào đầu cấp có chất lượng không đồng đều; thái độ, ý thức, động cơ học tập và rèn luyện của một bộ phận học sinh chưa được xây dựng tốt; tồn tại việc đi học thêm tràn lan,ý thức tự học chưa tốt.

- Nhiều hạng mục xuống cấp nghiêm trọng; cơ sở vật chất không đồng bộ về chủng loại và chất lượng so với yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục; phần lớn các phòng học

chưa được trang bị phương tiện dạy học cơ bản nhằm phục vụ cho đổi mới PPDH, phòng học nhỏ, sĩ số học sinh đông.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức và kiến thức về công tác quản lí chất lượng giáo dục cho CBQL, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh trong nhà trường.

- Đẩy mạnh hoạt động bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác khảo thí, công tác quản lí giáo dục của nhà trường.

2. Yêu cầu

- Các tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên, tham gia các hoạt động KĐCLGD nêu cao tinh thần trách nhiệm cá nhân khi được phân công nhiệm vụ. Tích cực tham gia với tinh thần cao nhất trong các Hội thi, Cuộc thi đối với giáo viên. Tích cực đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Quan tâm đến hướng dẫn cách học và cách tự kiểm tra đánh giá bản thân cho học sinh.

- Học sinh tích cực học tập, tham gia có trách nhiệm và thực hiện đúng quy chế trong kiểm tra, thi cử.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao chất lượng học tập của học sinh, học sinh dân tộc thiểu số; nâng cao tỉ lệ tốt nghiệp THPT chung của nhà trường và điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp THPT năm 2023 so với năm 2022; nâng số lượng và chất lượng giải học sinh giỏi cấp tỉnh (kỳ thi học sinh giỏi THPT các môn văn hóa và cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh cấp trung học).

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, tạo điều kiện để học sinh phát triển toàn diện, nâng cao công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Xếp loại hạnh kiểm của học sinh:

+ Xếp loại từ Trung bình trở lên: ≥ 99,7% (100% đối với học sinh DTTS)

+ Xếp loại Khá, Tốt: ≥ 95,7% (100% đối với học sinh DTTS).

- Xếp loại học lực của học sinh:

+ Xếp loại từ Trung bình trở lên: ≥ 96,0% (≥ 98,3% đối với học sinh DTTS)

+ Xếp loại Khá, Giỏi: ≥62,0% (≥ 47,3% đối với học sinh DTTS).

- Tỉ lệ đỗ tốt nghiệp THPT năm 2023: 100%.

- Thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 12: 14 giải (04 giải Ba; 09 giải Khuyến khích).

- Thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh: 04 giải (01 giải Nhì; 01 giải Ba; 02 giải Tư).

- Giải thể thao học sinh: Giải Ba toàn đoàn, cấp THPT.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục thực hiện nghị quyết số 29 – NQ/TW Hội nghị lần thứ VIII Ban chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục. Tổ chức các kỳ thi năm học 2022–2023 đảm bảo đánh giá trung thực chất lượng giáo dục. Xây dựng kế hoạch và làm tốt công tác phối hợp để các kỳ thi trong năm học được tổ chức an toàn đúng quy chế.

2. Tiếp tục đổi mới theo hướng nâng cao chất lượng giáo dục; nâng cao tỉ lệ tốt nghiệp THPT chung của nhà trường và điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp THPT năm 2023; nâng số lượng và chất lượng giải học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 12.

3. Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục ở trường. Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin vào việc triển khai kiểm định chất lượng giáo dục.

4. Thực hiện tốt công tác quản lý hồ sơ nhà trường, quản lí điểm của học sinh.

5. Chú trọng quán triệt ý thức trách nhiệm, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý chất lượng giáo dục tại trường. Từng bước nâng cao năng lực cho quản lý, đánh giá chất lượng giáo dục, KĐCLGD trong nhà trường.

V. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Công tác khảo thí

1.1. Công tác xây dựng ngân hàng câu hỏi

-Yêu cầu các bộ môn thực hiện nghiêm túc việc xây dựng ma trận đề kiểm tra cho mỗi chương và cả chương trình môn học, các bài kiểm tra thường xuyên, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra cuối kỳ, kiểm tra khảo sát, thi thử tốt nghiệp THPT.

- Đề kiểm tra phải đảm bảo yêu cầu một cách hợp lí, tiếp cận đề thi của Bộ GDĐT, đủ 4 mức trong đó đảm bảo mức độ nhận biết, tăng cường khả năng thông hiểu và vận dụng. Đề kiểm tra phải theo định hướng phát triển năng lực học sinh, khắc phục triệt để lối học tủ, học vẹt, ghi nhớ máy móc và phân loại được học sinh.

- Đối với các bài kiểm tra chung, giáo viên phải nộp đề kiểm tra và đáp án cho Lãnh đạo nhà trường (bản mềm, theo hộp thư điện tử quy định). Sau khi kiểm tra xong đề kiểm tra, đáp án/hướng dẫn sẽ được đưa lên website, Office 365 của nhà trường làm tài nguyên chia sẻ.

1.2 . Công tác tổ chức kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh

- Các tổ/nhóm chuyên môn, từng cá nhân giáo viên rút kinh nghiệm nghiêm túc qua kết quả thi tốt nghiệp THPT năm học 2021–2022; thực hiện nghiêm túc các yêu cầu trong kiểm tra, đánh giá nhằm từng bước xác định đúng chất lượng dạy và học góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

- Giáo viên coi kiểm tra, chấm, trả bài nghiêm túc; khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, động viên sự cố gắng tiến bộ của học sinh. Việc cho điểm có thể kết hợp

giữa đánh giá kết quả bài làm với sự theo dõi cố gắng, tiến bộ của học sinh. Giáo viên đánh giá đúng trình độ của học sinh với thái độ khách quan, công minh và hướng dẫn cho học sinh biết tự đánh giá kết quả của mình và đánh giá cho bạn.

- Tăng cường thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kỳ theo hướng đổi mới cả về nhận thức và phương pháp. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các hình thức thi để đánh giá đúng chất lượng thực, đồng thời phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

1.3. Công tác tổ chức kiểm tra đánh giá giáo viên

- Thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch của nhà trường.

- Thực hiện kiểm tra đột xuất hoặc chủ điểm theo hướng dẫn của Sở GDĐT Kon Tum.

- Thực hiện kiểm tra đột xuất nếu có đơn hoặc ý kiến của học sinh, cha mẹ học sinh.

1.4 . Công tác tổ chức các kỳ thi

- Các kỳ thi của nhà trường*:* Tổ chức nghiêm túc, đúng quy chế, có kế hoạch cụ thể.

- Các kỳ thi cấp Tỉnh và Quốc gia: Theo hướng dẫn của SGDĐT Kon Tum, của Bộ GDĐT.

- Các kỳ thi đối với học sinh bao gồm:

+ Thi nghề phổ thông: Tháng 4/2023

+ Thi HSG cấp trường, chọn đội tuyển cấp Tỉnh:

▪ Tháng 5/2023: Thi chọn đội tuyển dự thi chọn HSG cấp quốc gia

▪ Tháng 03/2023: Thi Tài năng Tiếng Anh

▪ Tháng 02/2023: Thi chọn HSG cấp tỉnh lớp 12

▪ Tháng 05/2023: Thi chọn HSG cấp trường lớp 10, lớp 11

+ Kiểm tra giữa kỳ: Tháng 10/2022 (HKI); Tháng 02, 3/2023 (HKII)

+ Kiểm tra cuối kỳ: Tháng 12/2022 (HKI); Tháng 5/2023 (HKII, riêng lớp 12: Tháng 04/2023)

+ Thi KHKT: Cấp trường (Tháng 12/2022); cấp Tỉnh (Tháng 01/2023); cấp Quốc gia (Tháng 03/2023)

+ Thi thử tốt nghiệp THPT: 03 lần theo KH của nhà trường; 01 lần theo KH của Sở GDĐT.

+ Thi tốt nghiệp THPT năm 2023 và Thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2023–2024: Theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Bộ GDĐT

+ Các kỳ thi trực tuyến theo hướng dẫn của cấp trên.

- Các kỳ thi đối với giáo viên bao gồm:

Thi Thiết kế bài giảng điện tử cấp tỉnh: Tháng 10/2022

1.5. Quản lý và cấp phát văn bằng, chứng chỉ

Thực hiện theo hướng dẫn của Sở GDĐT, hàng năm có sổ cấp phát văn bằng, chứng chỉ và lưu trữ lâu dài.

1.6. Quản lí hồ sơ học sinh

- 100% hồ sơ (sổ điểm, học bạ) đảm bảo chính xác, khoa học, đúng quy chế.

- 100 % các bài kiểm tra cuối kỳ của học sinh được lưu trữ sau 1 năm học.

- Quản lí hồ sơ học sinh theo đúng hướng dẫn của Sở GDĐT, Bộ GDĐT; Xác nhận đầy đủ hồ sơ khi kết thúc năm học.

2. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục

- Làm tốt công tác tuyên truyền, tổ chức tập huấn cho cán bộ, giáo viên về công tác kiểm định chất lượng; giáo viên có hiểu biết và nhận thức đúng về kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tham gia đầy đủ các Hội nghị, Hội thảo, tập huấn về công tác quản lí giáo dục do Sở GDĐT, Bộ GDĐT tổ chức.

- Tăng cường ứng dụng CNTT để hỗ trợ hiệu quả công tác quản lí hoạt động đánh giá, bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Lãnh đạo nhà trường

- Chỉ đạo, giám sát, tạo điều kiện về cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật để công tác khảo thí và kiểm định CLGD thực hiện được theo đúng kế hoạch.

- Tổ chức cho CB, GV học tập quán triệt công tác KT&KĐCLGD. Kiểm tra và xử lí triệt để các trường hợp không thực hiện đúng quy chế.

- Tổ chức công tác khảo thí công bằng, khách quan, đánh giá đúng chất lượng dạy và học của giáo viên và học sinh. Theo dõi kết quả sau mỗi đợt kiểm tra, đánh giá chất lượng, phân tích nguyên nhân và tìm giải pháp phù hợp để nâng cao chất lượng.

2. Tổ trưởng chuyên môn và giáo viên

- Nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của công tác KT&KĐCLGD, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nội dung công tác đã nêu trong kế hoạch với tinh thần trách nhiệm cao của từng thành viên.

- Chỉ đạo các nhóm bộ môn ra đề thi, đề kiểm tra theo đúng yêu cầu, tinh thần của công tác đổi mới kiểm tra đánh giá.

- Chịu trách nhiệm hoàn toàn về chất lượng các đề thi, đề kiểm tra của từng bộ môn của tổ mình phụ trách.

- Thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế các kỳ kiểm tra theo quy định. Thực hiện linh hoạt các hình thức kiểm tra: thường xuyên, định kì, đột xuất. Tổ chức nghiêm túc việc coi, chấm thi/kiểm tra một cách công bằng, khách quan.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ quản lí chất lượng năm học 2022-2023 của nhà trường. Nhận được Kế hoạch này, yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu gặp vướng mắc cần báo ngay về trường (qua Đ/c Quý) để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:
- Hiệu trưởng, các PHT (để theo dõi, chỉ đạo);
- Các GV, NV (để thực hiện);
- Lưu: VT.

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH KON TUM
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG DUY TÂN

Lê Hồ Quý